

Số: 123a/QĐ-TrTHCS

Đông Triều, ngày 29 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai giảm dự toán ngân sách năm 2020
của trường THCS Nguyễn Đức Cảnh**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS NGUYỄN ĐỨC CẢNH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 46/QĐ-PGD&ĐT ngày 05/04/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc giảm dự toán ngân sách năm 2020";

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Công bố công khai số liệu giảm dự toán ngân sách năm 2020 của trường THCS Nguyễn Đức Cảnh (đính kèm dự toán thu - chi giảm ngân sách nhà nước năm 2020 – Biểu số 02)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Giám hiệu, Tổ trưởng tổ Văn phòng và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận :

- BGH nhà trường;
- Như Điều 3;
- Lưu.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hồng Quảng

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG THCS NGUYỄN ĐỨC CẢNH

Chương: 622

DỰ TOÁN THU- CHI GIẢM NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số

QĐ-TrTHCS ngày 29/9/2020 của Hiệu trưởng trường THCS Nguyễn Đức Cảnh)

Đvt: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
1.2	Phí	0
	Học phí	0
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	-27.000.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	-27.000.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-27.000.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

Đồng Triều, ngày 29 tháng 9 năm 2020



Nguyễn Hồng Quảng

Đơn vị dự toán: Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh

Mẫu số C6-03/NS
(TT số 77/2017/TT-BTC ngày 28/7/2017)
của Bộ Tài chính
Số: (2)..... Năm NS: 2020

PHIẾU PHÂN BỐ DỰ TOÁN GIÁM NĂM 2020

Nội dung phân bổ: Điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2020

Nguồn Kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí tự chủ

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Cấp dự toán	Quyết định/ Thông báo giao dự toán		Mã loại dự toán	TKKT	Mã cấp NS	Mã DVQHNS	Mã chương	Mã ngành KT	Mã CTMT, DA và HTCT	Mã nguồn NSNN	Số tiền		Số lô bút toán, số ID, Số giao dịch Dossier
			Số	Ngày									Nợ	Có	
I	Chi đầu tư phát triển														
II	Chi thường xuyên	Cấp 1	46	05/04/2020	01	9253	3	2999205	622	070		29	(27.000.000)	(27.000.000)	
		Cấp 4 (Dự toán tự chủ)	46	05/04/2020	01	9523	3	1029592	622	071		13	(27.000.000)	(27.000.000)	
		Cấp 4 (Dự toán không tự chủ)													
		Cấp 4 (LCT tự chủ)													
		Cấp 4 (LCT không tự chủ)													

Đồng Triều, ngày tháng 9 năm 2020

Phòng Tài chính - Kế hoạch ghi số số:..... ngày tháng 9 năm 2020

Người lập

Kiểm soát

Thủ trưởng đơn vị

Người nhập

Kiểm soát

Thủ trưởng đơn vị



Đặng Thị Ním

Đặng Thị Ním

Nguyễn Hồng Quảng

THUYẾT MINH CHI TIẾT DỰ TOÁN THEO NHÓM MỤC CHI NSNN NĂM 2020

DVT: Đồng

Nhóm chi	Nội dung chi	Tổng số	Chia ra			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
	Tổng số	(27.000.000)			(27.000.000)	
A	Kinh phí tự chủ	(27.000.000)			(27.000.000)	
1	Chi thanh toán cho cá nhân					
	Mục 6000: Tiền lương					
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng					
	Mục 6100: Phụ cấp lương					
	Mục 6200: Tiền thưởng					
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể					
	Mục 6300: Các khoản đóng góp					
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn	(27.000.000)			(27.000.000)	
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng					
	Mục 6550: Vật tư văn phòng					
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc					
	Mục 6650: Hội nghị					
	Mục 6700: Công tác phí					
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn					
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.					
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn					
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	(27.000.000)			(27.000.000)	
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình					
3	Các khoản chi khác					

Mục 7750: Chi khác

KÊ TOÁN

Đông Triều, ngày 30 tháng 9 năm 2020

HIỆU TRƯỞNG

Đặng Thị Xim



Nguyễn Hồng Quảng